

Số: 1087/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 30 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 981/2018/TLST-HNGĐ ngày 18/7/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Bùi Trọng A, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Tạm trú: 611/113 Đường X, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Minh B, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 7, Lư Cầm, phường Ngọc Hiệp, thành phố P, tỉnh Khánh Hoà.

Tạm trú: 611/113 Đường X, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/8/2018.

XÉT THẤY:

Ông Bùi Trọng A và bà Nguyễn Thị Minh B tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 154/2012 do UBND phường Z, thành phố P, tỉnh Khánh Hoà cấp ngày 08/12/2012.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Bùi Trọng A, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Tạm trú: 611/113 Đường X, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Minh B, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 7, Lư Cầm, phường F, thành phố P, tỉnh Khánh Hoà.

Tạm trú: 611/113 Đường X, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung tên Bùi Nguyễn Bảo Trân, sinh ngày 22/02/2013 cho ông Bùi Trọng A trực tiếp giữ nuôi; giao trẻ Bùi Minh Tiến, sinh

ngày 01/9/2016 cho bà Nguyễn Thị Minh B trực tiếp giữ nuôi. Việc cấp dưỡng hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- **Về tài sản chung:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:**

Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng, ông Bùi Trọng A và bà Nguyễn Thị Minh B mỗi bên chịu một nửa nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0021014 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Ông Bùi Trọng A và bà Nguyễn Thị Minh B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND phường F, thành phố P, tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

Nguyễn Hồng Anh

